



ĐỊNH HƯỚNG LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH RẠCH GIÁ - HÀ TIÊN - PHÚ QUỐC (AN GIANG)

HUỲNH NGỌC TỶ*- NGUYỄN VĂN HOÀNG**

Tóm tắt: Tỉnh Kiên Giang (sau sáp nhập nay là tỉnh An Giang) là một điểm đến du lịch giàu tiềm năng, thu hút nhiều khách du lịch đến tham quan, nghỉ dưỡng. Tuy nhiên, các điểm đến du lịch của tỉnh chưa phát triển đồng bộ, do nhiều lý do, trong đó đáng chú ý là khả năng liên kết phát triển du lịch. Bài viết trình bày về tiềm năng liên kết phát triển du lịch Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc. Dựa vào các dữ liệu thứ cấp và sơ cấp (khảo sát 301 khách du lịch), tác giả đề xuất 6 nhóm giải pháp liên quan đến định hướng liên kết phát triển du lịch. Các giải pháp này nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động liên kết trong phát triển du lịch giữa Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc nói riêng và tỉnh An Giang nói chung.

Từ khóa: liên kết, phát triển du lịch, Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc, phát triển bền vững.

Abstract: Kien Giang Province's (An Giang now) is a tourism destination with great potential, currently attracting a growing number of visitors for sightseeing and leisure. However, tourism development within the province remains uneven, largely due to limited inter-regional cooperation. This paper explores the potential for tourism linkages among the three cities of Rach Gia, Ha Tien, and Phu Quoc. Drawing on both secondary data and primary data collected from a survey of 301 tourists, the author proposes six groups of solutions to promote tourism connectivity. These solutions aim to enhance the effectiveness of inter-city tourism linkages among Rach Gia, Ha Tien, and Phu Quoc, thereby contributing to the overall development of An Giang Province's tourism sector.

Keywords: linkage, tourism development, Rach Gia - Ha Tien - Phu Quoc, sustainable development.

1. Đặt vấn đề

Hệ thống du lịch ngày càng trở nên ít gắn kết, tồn tại sự phân mảnh và các bên liên quan thiếu liên kết hợp tác với nhau trong môi trường kinh doanh phức tạp và biến động. Nói cách khác, mức độ liên kết giữa các bên liên quan của tổng thể mạng lưới du lịch của điểm đến chưa cao, đòi hỏi các bên liên quan cần thích ứng với các nguyên tắc hợp tác đặc biệt là trong việc lập kế hoạch, quản lý và tiếp thị khu vực. Trong môi trường cạnh tranh trên toàn cầu, thách

thức các điểm du lịch buộc phải tìm kiếm giải pháp để tồn tại và phát triển, cần có sự liên kết, hợp tác một cách bền vững để thúc đẩy sự phát triển trên nguyên tắc các bên cùng có lợi. Các bên liên quan về du lịch nên làm việc với nhau nếu họ muốn phát triển một hình thức bền vững hơn cho điểm du lịch. Sự hợp tác bền vững giữa các bên liên quan khác nhau đã chứng minh là để góp phần xây dựng một thương hiệu điểm đến. Ngoài ra, liên kết giúp mở rộng không gian, phát huy thế mạnh của các địa

phương, hình thành sản phẩm du lịch đa dạng, hấp dẫn, nâng cao lợi thế cạnh tranh, huy động nguồn lực, tạo sức mạnh quảng bá, xúc tiến điểm đến chung, thu hút đầu tư, thúc đẩy lan tỏa phát triển kinh tế, xã hội liên địa phương, liên vùng.

Những năm qua, du lịch Kiên Giang (trước đây) đã có bước phát triển mạnh mẽ, dẫn đầu về lượng khách và doanh thu vùng đồng bằng sông Cửu Long. Kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất, kỹ thuật được quan tâm, thu hút nhiều dự án đầu tư quy mô lớn, mang tầm cỡ, đẳng cấp quốc tế. Nhiều điểm đến trong tỉnh đã được các tổ chức quốc tế vinh danh... Tuy nhiên, địa phương vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế vốn có khi còn nhiều du địa chưa được khai thác đúng với kỳ vọng. Điều này thể hiện rõ nét khi so sánh với những địa phương có đặc điểm du lịch tương đồng tại Việt Nam như: Quảng Ninh, Khánh Hòa, Đà Nẵng... hay các điểm đến du lịch trong khu vực như: Phuket, Pattaya (Thái Lan), Bali (Indonesia)... Thực trạng cho thấy, du lịch Kiên Giang (trước đây) phát triển cục bộ, chủ yếu tập trung tại Phú Quốc. Trong khi đó, Rạch Giá và Hà Tiên tuy là các trung tâm du lịch của tỉnh nhưng chỉ là sự lựa chọn tạm thời, thứ yếu và chỉ là điểm trung chuyển ra đảo bằng đường thủy tại các cảng. Mặc dù 2 địa phương có rất nhiều tiềm năng để phát triển du lịch. Điều này cho thấy tính liên kết giữa trung tâm Phú Quốc với các điểm đến trên địa phương trong tỉnh chưa cao dẫn đến hiện trạng du khách lưu trú ngắn ngày, chỉ tiêu tương đối thấp, cơ cấu tổng doanh thu đang đi ngược với xu hướng phát triển hiện nay. Do đó, định hướng liên kết các trung tâm du lịch, cụ thể là Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc là một hướng đi cần thiết để khắc phục những hạn chế còn tồn tại, từng bước tạo sự đột phá, thay đổi mạnh mẽ diện mạo, hình ảnh thương hiệu, góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, đặc biệt hoàn thành các mục tiêu về phát triển du lịch bền vững.

2. Hiện trạng và tiềm năng liên kết phát triển du lịch

Hiện trạng phát triển du lịch

Tài nguyên du lịch: Kiên Giang (trước đây) có tiềm năng lớn về tài nguyên du lịch với hệ sinh thái tự nhiên đa dạng và phong phú. Địa hình gồm đồng bằng, đồi núi và biển đảo, cùng khí hậu nhiệt đới ôn hòa, ít thiên tai, rất thuận lợi cho các hoạt động du lịch quanh năm. Hệ thống sông ngòi dày đặc và bờ

biển dài với nhiều bãi tắm đẹp, hệ sinh thái biển phong phú là thế mạnh nổi bật để phát triển du lịch nghỉ dưỡng và sinh thái. Ngoài ra, với diện tích rừng lớn và 2 vườn quốc gia Phú Quốc, U Minh Thượng, tỉnh có điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch khám phá, nghiên cứu và giáo dục môi trường. Về tài nguyên văn hóa, Kiên Giang (trước đây) có hơn 148 di tích lịch sử - văn hóa, nhiều lễ hội truyền thống đặc sắc và làng nghề truyền thống như làm nước mắm, nuôi ngọc trai, làm tôm khô... Nghệ thuật dân gian phong phú cùng nền ẩm thực đa dạng cũng góp phần tạo nên sức hấp dẫn riêng biệt cho du lịch địa phương.

Hệ thống giao thông: hệ thống giao thông của Kiên Giang (trước đây) phát triển tương đối hoàn chỉnh, đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa và hành khách, đặc biệt là phục vụ du lịch. Về đường bộ, tỉnh có 5 tuyến quốc lộ (80, 61, 63, N1, N2) và 19 tuyến tỉnh lộ với tổng chiều dài hàng trăm km, nối liền các vùng du lịch trọng điểm như Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc. Hệ thống đường thủy được đầu tư với nhiều cảng biển lớn như Rạch Giá, Bãi Vòng, An Thới và đặc biệt là cảng hành khách quốc tế Dương Đông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển du lịch biển đảo và thu hút du khách quốc tế bằng du thuyền. Ngoài ra, Kiên Giang (trước đây) là tỉnh duy nhất có 2 sân bay đang hoạt động là Rạch Giá và Phú Quốc. Trong đó, sân bay quốc tế Phú Quốc đã mở nhiều đường bay đến các nước như Singapore, Thái Lan, Malaysia, đóng vai trò quan trọng trong kết nối vùng và phát triển du lịch quốc tế.

Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại Kiên Giang (trước đây) đang ngày càng được đầu tư đồng bộ. Hệ thống cơ sở lưu trú phát triển nhanh cả về số lượng lẫn chất lượng, đặc biệt tập trung tại Rạch Giá, Hà Tiên và Phú Quốc. Riêng Phú Quốc là nơi tập trung nhiều khách sạn, resort cao cấp đạt chuẩn quốc tế, đáp ứng tốt nhu cầu lưu trú của du khách, nhất là khách nước ngoài. Về dịch vụ ăn uống, Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc đều có hệ thống nhà hàng phong phú, đảm bảo an toàn thực phẩm và chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, các dịch vụ bổ sung như khu vui chơi giải trí (VinWonders, SunWorld), chợ đêm, phố đi bộ, trung tâm mua sắm... phần lớn tập trung tại Phú Quốc, tuy số lượng chưa nhiều nhưng đủ phục vụ nhu cầu cơ bản của du khách. Tất cả tạo nên nền tảng tốt để Kiên

Giang (trước đây) tiếp tục phát triển ngành Du lịch theo hướng chuyên nghiệp và bền vững.

Tiềm năng liên kết phát triển du lịch

Khảo sát với số lượng 301 mẫu đã được tiến hành bằng cách sử dụng phiếu hỏi tại các điểm du lịch, bến xe, bến tàu, sân bay... trên địa bàn Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc. Việc đánh giá dựa trên ý kiến của du khách theo thang điểm 5. Điểm trung bình được ghi nhận trình bày trong bảng 1:

Bảng 1. Đánh giá của du khách về thực trạng du lịch tại Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc (Điểm trung bình theo thang điểm 5)

| Nội dung | Hệ thống giao thông | Cơ sở lưu trú | Cơ sở ăn uống | Dịch vụ bổ sung | Tài nguyên du lịch | Giá cả dịch vụ | Vệ sinh môi trường | An toàn, an ninh |
|----------|---------------------|---------------|---------------|-----------------|--------------------|----------------|--------------------|------------------|
| Phú Quốc | 4,8 | 4,7 | 4,2 | 4,6 | 4,7 | 4,2 | 4,4 | 4,4 |
| Rạch Giá | 4,6 | 4,2 | 4,1 | 4,4 | 4,4 | 4,4 | 4,3 | 4,4 |
| Hà Tiên | 4,3 | 4,0 | 4,1 | 4,2 | 4,6 | 4,3 | 4,3 | 4,3 |

(Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả, 2025)

Bảng 1 đánh giá cho thấy sự phản hồi tích cực của du khách với số điểm trung bình cao, đều trên 4 điểm và không quá chênh lệch giữa các địa phương trong hầu hết nội dung đánh giá. Phú Quốc đang tận dụng tốt lợi thế về tài nguyên du lịch và cơ sở vật chất kỹ thuật, nhưng cần chú trọng đến yếu tố giá cả để tăng tính cạnh tranh và thay đổi cái nhìn không tốt của du khách về hoạt động du lịch của thành phố. Đối với Hà Tiên, tiềm năng lớn về tài nguyên du lịch, sự ổn định về giá cả nhưng bổ sung hệ thống lưu trú và các dịch vụ bổ sung, cần chú trọng đến vấn đề an toàn, an ninh biên giới tránh gây hoang mang và dư luận xấu ảnh hưởng đến hoạt động du lịch. Cuối cùng, Rạch Giá tuy được đánh giá tốt nhưng có thể thấy vẫn đang “giậm chân tại chỗ” trong suốt nhiều năm qua mặc dù có tiềm năng và lợi thế để phát triển, cần tận dụng những điểm mạnh từ hệ thống giao thông, vị trí, nguồn tài nguyên... tạo sự kết nối với các địa phương để phát triển du lịch.

Liên quan đến ý định quay trở lại của du khách, với tỷ lệ du khách “có” ý định quay trở lại chiếm 83%, là một tín hiệu tích cực và có phần ấn tượng với một điểm đến du lịch, cho thấy các địa phương đã tạo ra được sự ấn tượng mạnh mẽ, sự hấp dẫn nhất định và

mang đến cho du khách những trải nghiệm với sự hài lòng. Tỷ lệ du khách “không” có ý định quay trở lại chiếm 17% phản ánh những du khách đã có những trải nghiệm có phần tiêu cực hoặc không hài lòng mức tối thiểu, tuy nhiên đây vẫn là một điểm cần quan tâm, lưu ý để tìm ra những nguyên nhân và giải pháp cải thiện phù hợp để nâng cao chất lượng du lịch. Biểu đồ có sự chênh lệch lớn và khác biệt giữa ý định “có” và “không”, qua đó có thể khẳng định sự yêu thích và mong muốn quay trở lại của du khách là rất lớn.

Khảo sát về mức độ hài lòng của du khách cho thấy có đến 87% “có ý định giới thiệu”; 8% “không có ý định giới thiệu” và 5% “không ý kiến”. Qua kết quả này cho thấy, mức độ hài lòng rất cao, là một tín hiệu tốt về chất lượng dịch vụ, tài nguyên du lịch... đã đáp ứng được nhu cầu và mong đợi của du khách. Bên cạnh đó, dù tỷ lệ du khách không có ý định giới thiệu hoặc không ý kiến chiếm không đáng kể nhưng là một động lực để tiếp tục nâng cao, cải thiện để hoàn thiện hơn. Theo tác giả, cần vận dụng sức mạnh dựa trên hiệu ứng “truyền miệng” vì còn nhiều tiềm năng để phát triển du lịch 3 địa phương. Đây cũng là một hình thức quảng bá tự nhiên có độ tin cậy cao trong thời đại mà việc tìm hiểu du lịch chủ yếu dựa trên nền tảng số với mức độ rủi ro khá cao.

Kết quả khảo sát về mức độ sẵn lòng tham gia tour du lịch liên kết của du khách cho thấy mức độ sẵn sàng tham gia tour liên kết cao, chiếm 79% phản ánh xu hướng du lịch hiện đại ngày nay khi du khách mong muốn trải nghiệm đa dạng các điểm đến trong một hành trình. Nhóm “trung lập” chiếm 18% vừa là cơ hội cũng là thách thức để chuyển đổi tỷ lệ nhóm này thành tích cực nếu đưa ra được sự hấp dẫn, tính độc đáo trong việc thiết kế các chương trình. Nhóm “không sẵn sàng” chiếm tỷ lệ thấp cho thấy một tín hiệu tốt với mức độ thấp nhưng cũng cần nghiên cứu, tìm hiểu các nguyên nhân từ du khách. Có thể thấy, tiềm năng rất lớn từ việc phát triển các chương trình du lịch liên kết Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc với mức độ sẵn sàng tham gia rất cao từ phía du khách, hứa hẹn một hướng đi mới cho hoạt động du lịch tại các địa phương.

3. Giải pháp liên kết phát triển du lịch

Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về liên kết du lịch

Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch thông qua hoàn thiện hệ thống pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn trong du lịch; kiện toàn bộ máy tổ quản lý nhà nước về du lịch, mô hình quản

lý nhà nước về hoạt động liên kết du lịch nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong bối cảnh hội nhập ngày nay.

Nghiên cứu thành lập ban/ tổ đảm nhiệm về các vấn đề liên kết du lịch của tỉnh phù hợp với các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương trên nguyên tắc hoạt động theo cơ chế “linh hoạt”. Bộ phận điều hành gồm lãnh đạo Sở Du lịch tỉnh và các hiệp hội doanh nghiệp du lịch tại các địa phương.

Cần tăng cường năng lực và hiệu lực, hiệu quả để sự liên kết phát triển du lịch được thực hiện đúng hướng, bài bản và có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung thực hiện tốt các Chương trình hành động, Kế hoạch của Bộ VHTTDL, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao. Bám sát theo Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 109/KH-UBND của UBND tỉnh.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách liên kết trong du lịch

Cần sớm hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên kết nhằm phát triển du lịch giữa Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc; có cơ chế điều phối liên kết liên vùng do ban chỉ đạo đảm trách các chương trình, dự án, hành động... để kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện các chương trình liên kết. Xây dựng các chương trình liên kết thật cụ thể, đảm bảo phân công trách nhiệm cho từng ban, ngành tại địa phương trong quá trình thực hiện hoạt động liên kết.

Để thực hiện liên kết hiệu quả và bền vững, cần ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù cho từng địa phương, đặc biệt là trong hoàn thiện kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật để phát triển kinh tế, xã hội và phục vụ du lịch. Các chính sách cần chú trọng đến tính đồng bộ, thiết thực, hiệu quả tránh tình trạng lý thuyết, rập khuôn.

Xây dựng cơ chế phối hợp liên kết giữa Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc với cơ chế hội nghị liên địa phương, hội nghị định kỳ, phối hợp giữa lãnh đạo các địa phương... Các địa phương có liên kết cần phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp du lịch để xây dựng quỹ hoạt động cho các ban/ tổ chỉ đạo, điều hành nhằm đảm bảo các hoạt động có hiệu quả.

Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù

Căn cứ vào các tiềm năng và thế mạnh sẵn có, các giải pháp phát triển sản phẩm du lịch cần đạt được mục tiêu cải tiến và khẳng định chất lượng sản phẩm hiện có của các địa phương, nghiên cứu theo hướng có trọng tâm, trọng điểm và tạo được tính đặc

trung, đặc thù của Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc nói riêng và tỉnh Kiên Giang (trước đây) nói chung.

Sự phối hợp giữa từng địa bàn tùy thuộc vào thế mạnh của mỗi địa phương để làm tăng giá trị cho mỗi sản phẩm thông qua du lịch, từ đó tạo mối liên kết chặt chẽ nhằm khai thác hiệu quả sản phẩm từng nơi, tránh sự trùng lặp và manh mún. Có thể xác định các loại hình và sản phẩm du lịch phù hợp để liên kết Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc như: Phú Quốc, phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng là du lịch biển đảo: du lịch nghỉ dưỡng biển; du lịch MICE; du lịch thể thao, khám phá; du lịch cộng đồng; du lịch sinh thái. Hà Tiên phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng là du lịch văn hóa, lễ hội, mua sắm: du lịch tham quan lịch sử văn hóa, thắng cảnh; du lịch biên giới, mua sắm; du lịch biển, đảo; du lịch lễ hội. Rạch Giá phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng là du lịch văn hóa, lễ hội, ẩm thực: du lịch tham quan di tích lịch sử - văn hóa; du lịch lễ hội; du lịch ẩm thực.

Hoàn thiện kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

Chú trọng đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng đồng bộ tại Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc để phục vụ ngành Du lịch nói riêng và phát triển kinh tế, xã hội nói chung. Đẩy mạnh thu hút nguồn vốn xã hội hóa trên cơ sở đẩy mạnh hình thức hợp tác công tư (PPP), nguồn vốn tư nhân, vốn ODA, vốn phát hành trái phiếu địa phương... Ngoài ra, cần tranh thủ sự hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cùng với ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động khác tập trung đầu tư theo hướng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm.

Hoàn thiện hệ thống giao thông của từng địa phương kết nối thành một tuyến thuận lợi để di chuyển. Tập trung đầu tư các tuyến đường đến các điểm tài nguyên du lịch để tăng cường liên kết chuỗi các điểm tham quan liên hoàn như: tuyến Lộ Tè - Rạch Sỏi; quốc lộ 80; tuyến N1...

Quy hoạch và thu hút đầu tư để xây dựng trung tâm, sân vận động, nhà thi đấu có quy mô sức chứa lớn để có thể đăng cai, tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao... trong nước và quốc tế nhằm phát triển ngành công nghiệp văn hóa vốn mang lại nhiều lợi ích cho ngành Du lịch.

Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá trong du lịch

Cần xây dựng chiến lược quảng bá, xúc tiến ngắn và dài hạn cho 3 địa phương; phân chia các chiến lược thành những mục tiêu cụ thể, rõ ràng tương ứng với từng giai đoạn của quá trình thực hiện liên kết;

đặt ra mốc thời gian hoàn thành các mục tiêu để tạo đòn bẩy, động lực thực hiện các chiến lược lớn hơn nhằm định vị thương hiệu du lịch của 3 địa phương gắn với các sản phẩm du lịch đặc thù.

Đa dạng hóa các kênh quảng bá, nghiên cứu xây dựng các trang web và tận dụng các trang thông tin phong phú đáng tin cậy và có sức ảnh hưởng rộng rãi để cung cấp thông tin cần thiết về các điểm, khu du lịch mới nhất tại Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc. Các trang web cần được xây dựng nhiều ngôn ngữ phổ biến để người dùng dễ dàng tiếp cận và chia sẻ.

Đầu tư kinh phí cho công tác quảng bá, xúc tiến và đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác; tranh thủ mối quan hệ với các cơ quan ngoại giao và doanh nghiệp truyền thông lớn trong và ngoài nước.

Nâng cao nhận thức về liên kết phát triển du lịch và bảo vệ môi trường

Tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức, tư duy về lợi ích của hoạt động liên kết du lịch cho các cấp lãnh đạo, quản lý, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và người dân nhằm nhận thức đúng đắn về tiềm năng, lợi thế du lịch của mỗi địa phương và vai trò trách nhiệm của mình đối với việc phát triển du lịch nói chung.

Để hoạt động liên kết một cách bền vững thì bài toán bảo vệ môi trường và tài nguyên du lịch là một thách thức lớn. Phát triển du lịch phải gắn với bảo vệ và tôn tạo các di tích, thắng cảnh và các giá trị tự nhiên và đa dạng sinh học, đồng thời giữ gìn và bảo vệ môi trường. Trước những tác động tiêu cực lên môi trường từ hoạt động khai thác, mỗi địa phương cần có những giải pháp hiệu quả và đồng bộ để tăng cường công tác bảo vệ môi trường và các tài nguyên du lịch cho sự phát triển lâu dài và bền vững.

4. Kết luận

Kiên Giang (trước đây) với những tiềm năng và lợi thế vốn có đã có sự phát triển du lịch mạnh mẽ trong những năm gần đây. Tuy nhiên, nhìn vào thực tế Kiên Giang (trước đây) vẫn chưa phát huy hết tiềm năng khi còn nhiều du địa chưa được khai thác, phát triển. Nguyên nhân chủ yếu do các vùng du lịch phát triển không đồng đều chủ yếu tập trung tại Phú Quốc, sản phẩm du lịch trùng lặp và chưa có độ nhận diện cao... Để giải quyết vấn đề trên, giải pháp liên kết là một hướng đi hoàn toàn phù hợp và khả thi với điều kiện thực tế, định hướng nhằm liên kết Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc trong hoạt động khai thác du lịch, tạo thành chuỗi điểm đến liên hoàn với

những sản phẩm du lịch đặc thù của từng nơi, góp phần định vị thương hiệu du lịch và tăng độ nhận diện cho du lịch Rạch Giá và Hà Tiên bên cạnh Phú Quốc. Để du lịch phát triển mạnh mẽ và thật sự bền vững, cần sự liên kết thật chất của từng địa phương, phải khắc phục được những điểm yếu, phát huy điểm mạnh, tận dụng thời cơ và vượt qua thách thức. Hoạt động có thành công hay không phụ thuộc nhiều vào sự quan tâm, giám sát, đầu tư kịp thời từ các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ sở kinh doanh hoạt động du lịch và đặc biệt là khách du lịch cùng toàn thể cộng đồng dân cư. Điều quan trọng nhất là khai thác phải song hành với bảo tồn, phát triển nhưng không làm mất đi những giá trị đặc sắc và ảnh hưởng đến môi trường ■

H.N.T - N.V.H

Tài liệu tham khảo

1. Baggio, R. and Scott, N., *What network analysis of the www can tell us about the organisation of tourism destinations (Phân tích mạng lưới www có thể cho chúng ta biết gì về tổ chức các điểm đến du lịch?)*, Paper presented at the CAUTHE, Sydney, 2007.
 2. Bramwell, B., & Lane, B., *Collaboration and Partnerships in Tourism Planning (Hợp tác và quan hệ đối tác trong quy hoạch du lịch)*, In *Tourism Collaboration and Partnerships*, 2022.
 3. Brooker, E., & Burgess, J., *Marketing destination Niagara effectively through the tourism life cycle (Tiếp thị điểm đến Niagara hiệu quả thông qua vòng đời du lịch)*, In *International Journal of Contemporary Hospitality Management*, 2008.
 4. Lương Quang Thọ, *Liên kết phát triển du lịch bền vững*, *nhandan.vn*, 13-9-2023.
 5. Timur, S., & Getz, D., *A network perspective on managing stakeholders for sustainable urban tourism (Quan điểm mạng lưới về quản lý các bên liên quan cho du lịch đô thị bền vững)*, In *International Journal of Contemporary Hospitality Management*, 2008.
 6. Trung Hiếu, *7 địa phương cụm phía Tây đồng bằng sông Cửu Long đón hơn 35,8 triệu lượt du khách*, *baokiengiang.vn*, 30-11-2024.
 7. Việt Tiến, *Tỉnh Kiên Giang kỳ vọng du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn*, *Báo Nhân Dân*, 31-7-2019.
- Ngày Tòa soạn nhận bài: 24-5-2025; Ngày phân biên, đánh giá, sửa chữa: 15-6-2025; Ngày duyệt bài: 28-6-2025.